

Số: 220/CPHV-TCKT

Đồng Nai, ngày 16 tháng 4 năm 2024

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Kính gửi: Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN HÒA VIỆT. Mã chứng khoán: HJC
- Địa chỉ trụ sở chính: Khu phố 8, Phường Long Bình, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
- Điện thoại: 0251 3981631 Fax: 0251 3981630
- Người thực hiện công bố thông tin: Bà Trần Thị Hoàng Diệu - Phó Trưởng phòng Tài chính Kế toán. (Theo giấy ủy quyền số 38/UQ-CPHV ngày 25/10/2023 của ông Lương Hữu Hưng - Giám đốc Công ty).

Loại thông tin công bố: ☒ định kỳ ☐ bất thường ☐ 24h ☐ theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố: Báo cáo thường niên năm 2023 (Đính kèm báo cáo số 219/BC-CPHV ngày 16/4/2024 của Công ty Cổ phần Hòa Việt).

Đối với trường hợp thay đổi, thay thế thông tin đã công bố, cần nêu rõ nguyên nhân thay đổi hoặc thay thế: Không có.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 16/4/2024 tại đường dẫn: <https://hoavietjsc.com>.

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổ IT (để đăng Web Công ty);
- Lưu: VT, TCKT.

**Đại diện tổ chức
Người được ủy quyền công bố thông tin**



Trần Thị Hoàng Diệu

CÔNG TY CỔ PHẦN HÒA VIỆT



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2023**

Đồng Nai 4/2024

Sau khi thực hiện cổ phần hóa, từ một đơn vị sản xuất với quy mô nhỏ hoạt động thủ công là chủ yếu, Công ty đã mạnh dạn đầu tư công nghệ, cải tiến trang thiết bị, phát triển sản phẩm, mở rộng thị trường, sắp xếp lại tổ chức và đào tạo nguồn nhân lực để sản xuất ra những sản phẩm nguyên liệu thuốc lá có chất lượng ổn định, nâng cấp dịch vụ gia công sơ chế tách cọng nguyên liệu thuốc lá nhằm đáp ứng yêu cầu của khách hàng trong và ngoài nước.

Ngày 22/9/2015 Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội quyết định về việc chấp thuận cho Công ty Cổ phần Hòa Việt được đăng ký giao dịch cổ phiếu phổ thông tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

2.1. Ngành nghề kinh doanh

- Trồng cây thuốc lá, thuốc lào;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê: Kinh doanh nhà;
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động: Dịch vụ ăn uống;
- Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan: Bán buôn xăng dầu, than đá (hoạt động ngoài tỉnh);
- Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào;
- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu: Kinh doanh, xuất nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, vật tư nông nghiệp;
- Sản xuất sản phẩm thuốc lá;
- Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống: Tiêu thụ nguyên liệu thuốc lá và các sản phẩm nông nghiệp khác; Kinh doanh hạt giống thuốc lá;
- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa: Kinh doanh kho bãi, dịch vụ kho vận và kho ngoại quan;
- Bán buôn đồ uống: Bán buôn nước tinh khiết, nước khoáng, nước giải khát, rượu, bia;
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng: Bán buôn vật liệu xây dựng (hoạt động ngoài tỉnh);
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng: Bán buôn vật liệu xây dựng (hoạt động ngoài tỉnh);
- Đại lý, môi giới, đấu giá: Môi giới thương mại. Dịch vụ ủy thác xuất nhập khẩu;
- Nuôi trồng thủy sản biển: Chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản, hải sản;
- Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất: Môi giới bất động sản;
- Đại lý du lịch;
- Bán buôn thực phẩm: Bán buôn bánh kẹo các loại.

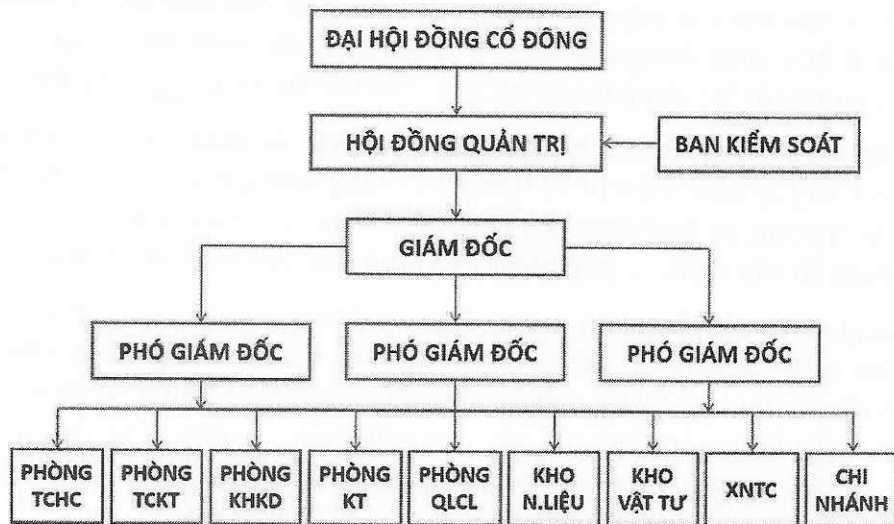
2.2. Địa bàn kinh doanh

Tại các tỉnh Miền Trung, Tây Nguyên và Miền Đông Nam Bộ, gồm các tỉnh: Quảng Nam, Gia Lai, Đắk Lắk, Ninh Thuận, Tây Ninh. Các chi nhánh của Công ty có nhiệm vụ thực hiện đầu tư gieo trồng, sơ chế và mua nguyên liệu các loại.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Cơ chế quản trị của Công ty được xây dựng theo mô hình trực tuyến - chức năng.

- Cơ cấu bộ máy quản lý: Công ty hoạt động theo loại hình doanh nghiệp cổ phần, do đó cơ cấu bộ máy quản lý như sau:



- Các công ty con, công ty liên kết: Không có.

4. Định hướng phát triển

4.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Phần đầu đến năm 2030 là nhà sản xuất, cung cấp nguyên liệu thuốc lá và dịch vụ sơ chế tách cọng hàng đầu tại thị trường Việt Nam.

- Hợp tác phát triển bền vững đi đôi với bảo vệ môi trường và có trách nhiệm với Cộng đồng.

- Từng bước ổn định và nâng cao năng lực hoạt động, sức cạnh tranh, hiệu quả sản xuất kinh doanh phù hợp với nguồn lực hiện hữu của Công ty, trên cơ sở tối đa hóa lợi ích của các cổ đông.

4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Tập trung phát triển nguồn nhân lực chuyên nghiệp, năng động, sáng tạo và có tinh thần trách nhiệm cao với công việc, đáp ứng được nhu cầu đổi mới, bắt kịp đà phát triển của ngành nghề hoạt động và xã hội.

- Với bối cảnh hiện nay của ngành, Công ty xác định nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ là điều kiện tiên quyết để Công ty tồn tại và phát triển, cụ thể như sau:

+ Đầu tư sản xuất nguyên liệu: Cải tiến quy trình canh tác, kiểm soát tốt quá trình sản xuất để tạo ra các loại nguyên liệu phù hợp với thị hiếu khách hàng. Hạn chế tối đa các cấp loại nguyên liệu có thể tồn kho.

+ Trong lĩnh vực sơ chế tách cọng: Nghiên cứu cải tiến máy móc thiết bị, tạo độ ổn định, đồng đều cho thành phẩm thu hồi, chất lượng sản phẩm đáp ứng các thông số kỹ thuật khách hàng yêu cầu. Kiểm soát tốt tạp vật trong quá trình sơ chế tách cọng. Tiếp tục nghiên cứu cải thiện môi trường làm việc tại Xí nghiệp tách cọng.

+ Thiết kế các gói sản phẩm dịch vụ sơ chế tách cọng phù hợp với tình hình thực tế hiện nay. Tận dụng các thế mạnh về kho bãi, dịch vụ hỗ trợ hoặc chính sách giá ưu đãi cho khách hàng truyền thống, khách hàng lớn để cạnh tranh với các đối thủ.

- Tiêu thụ nguyên liệu: là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Công ty. Tích cực tìm kiếm khách hàng tiêu thụ trong nước và xuất khẩu để tiêu thụ nguyên liệu của Công ty. Duy trì quan hệ với khách hàng xuất khẩu truyền thống, chủ động tìm thêm khách hàng mới để mở rộng thị trường.

4.3. Các mục tiêu phát triển bền vững (Môi trường, xã hội và cộng đồng)

- Luôn tuân thủ các quy định pháp luật liên quan đến việc bảo vệ môi trường và sản xuất thuốc lá bền vững trong các lĩnh vực hoạt động sản xuất của Công ty nhằm đảm bảo sức khỏe cho người lao động trong công ty, các đối tác và cộng đồng dân cư địa phương.

- Tiếp tục nghiên cứu sử dụng năng lượng sạch để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty như: điện từ hệ thống pin năng lượng mặt trời áp mái để sử dụng cho gia công tách cọng và hệ thống kho lạnh của Công ty. Chuyển đổi từ lò sấy sử dụng củi sang sử dụng lò sấy điện,... góp phần vào mục tiêu bảo vệ môi trường.

- Hàng năm, Chính quyền, Công đoàn và Đoàn Thanh niên Công ty tham gia công tác xóa đói giảm nghèo, hỗ trợ bà con nông dân tại các vùng trồng của công ty nhằm thực hiện tốt phong trào Công nghiệp hóa phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn, thông qua việc đóng góp kinh phí xây dựng hệ thống đường giao thông nông thôn, xây dựng trạm bơm, hỗ trợ thiết bị do dịch bệnh Virus và thiên tai trên cây thuốc lá, xây nhà tình nghĩa và tặng sổ tiết kiệm cho các gia đình khó khăn.

5. Các rủi ro

- Biến đổi khí hậu toàn cầu ngày càng gay gắt, rủi ro do thời tiết mang lại cho vụ mùa trồng thuốc lá ngày càng lớn. Sâu bệnh hại lưu tồn qua nhiều năm canh tác tại các vùng trồng chuyên canh sẽ là mối đe dọa lâu dài tại các vùng trồng của Công ty.

- Công ty đang gặp khó khăn, vướng mắc trong việc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, xác định đơn giá thuê đất phù hợp để làm cơ sở ký phụ lục hợp đồng thuê đất và thực hiện nghĩa vụ tài chính tại khu đất thuộc Khu phố 8, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Vấn đề này dẫn đến rủi ro tài chính là rất lớn. Trong quá trình soát xét BCTC của Công ty, Kiểm toán viên đã đưa ra ý kiến ngoại trừ do không đánh giá được ảnh hưởng của vấn đề nêu trên đến các số liệu và thông tin được trình bày trên Báo cáo tài chính của Công ty. Đồng thời, tòa án các cấp có thẩm quyền đã thụ lý, xét xử và chấp nhận nội dung khởi kiện, kháng cáo của Công ty và hiện tại Công ty vẫn đang tiếp tục làm việc với UBND Tỉnh và các sở Ban ngành Tỉnh Đồng Nai để thống nhất, xác định đơn giá thuê đất, làm cơ sở cho Công ty hoàn tất nghĩa vụ tài chính với nhà nước theo quy định.

- Cạnh tranh giữa các doanh nghiệp kinh doanh lĩnh vực gia công chế biến nguyên liệu thuốc lá do sản lượng nguyên liệu nội địa ngày càng giảm, song song với việc các công ty thuốc lá điều chủ yếu nhập khẩu nguyên liệu đã tách cọng. Công ty phải thường xuyên trả lương ngừng việc cho người lao động do nguồn hàng gia công tách cọng bị thiếu hụt không đủ cho việc duy trì hoạt động của dây chuyền chế biến.

- Giá nhân công lao động và các loại vật tư, nhiên liệu tăng cao làm giảm lợi nhuận nông dân, sức cạnh tranh của cây thuốc lá thấp so với cây trồng khác; các cơ sở phục vụ sấy, thu mua, phân loại đang trong giai đoạn hư hỏng nặng cần sửa chữa.

- Các khoản nợ tồn đọng (nợ xấu) phát sinh đã lâu, không có khả năng thu hồi, một số khoản nợ chưa được xử lý xóa nợ theo quy định. Công ty tiếp tục phân công nhân sự đôn đốc thu hồi nợ; thường xuyên đánh giá, phân loại, bổ túc hồ sơ, đề xuất các giải pháp để thu hồi, xử lý nợ xấu theo quy định.

II. Tình hình hoạt động trong năm 2023

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	So sánh (%)	
				TH2023/ TH2022	TH2023/ KH2023
1. Tổng doanh thu	551,8	600	610,3	110,6	101,7
2. Lợi nhuận trước thuế	9,7	10,5	11,2	115,5	106,7
3. Lợi nhuận sau thuế	7,6	8	8,9	117,1	111,0

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 đạt được như sau: Tổng doanh thu năm 2023 đạt 610,3 tỷ đồng, tương ứng 101,7% so với kế hoạch năm và đạt 110,6% so với năm trước, lợi nhuận sau thuế của Công ty đạt 8,9 tỷ đồng tương ứng với 110% so với kế hoạch năm và đạt 117,1% so với năm trước.

2. Tổ chức và nhân sự

a) Danh sách Ban điều hành:

Danh sách lý lịch tóm tắt	Thông tin
1. Ông Lương Hữu Hưng - Giới tính: - Ngày tháng năm sinh: - Nơi sinh: - Quốc tịch: - Trình độ chuyên môn: - Chức vụ tại Công ty: - Chức vụ tại tổ chức khác: - Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết:	Nam 23/8/1975 Phú Thọ Việt Nam Thạc sỹ Kinh tế Giám đốc, Thành viên Hội đồng quản trị Không 20,038
2. Ông Nguyễn Đức Lượng - Giới tính: - Ngày tháng năm sinh: - Nơi sinh: - Quốc tịch: - Trình độ chuyên môn: - Chức vụ tại Công ty: - Chức vụ tại tổ chức khác: - Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết:	Nam 09/11/1963 Hà Nam Việt Nam Cử nhân Kinh tế Phó Giám đốc Không 0,169
3. Ông Phan Quốc Toàn - Giới tính: - Ngày tháng năm sinh: - Nơi sinh: - Quốc tịch: - Trình độ chuyên môn: - Chức vụ tại Công ty: - Chức vụ tại tổ chức khác: - Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết:	Nam 28/5/1976 Nghệ An Việt Nam Kỹ sư Hóa thực phẩm Phó Giám đốc, Thành viên Hội đồng quản trị Không 0,02

Danh sách lý lịch tóm tắt	Thông tin
4. Ông Nguyễn Nguyên Quốc Vũ - Giới tính: - Ngày tháng năm sinh: - Nơi sinh: - Quốc tịch: - Trình độ chuyên môn: - Chức vụ tại Công ty: - Chức vụ tại tổ chức khác: - Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết:	Nam 12/11/1983 Ninh Thuận Việt Nam Cử nhân kế toán Kế toán trưởng Không 0

- Những thay đổi trong Ban điều hành: Không
- Số lượng CBCNV có mặt đến 31/12/2023 là 258 người.
- Tóm tắt chính sách và thay đổi chính sách đối với người lao động
 - + Xây dựng và ban hành Quy chế phân phối tiền lương, thù lao, tiền thưởng.
 - + Điều chỉnh mức lương hoặc bổ sung các khoản phụ cấp thu hút, phụ cấp trách nhiệm cho người lao động khi thay đổi vị trí công việc hoặc điều động sang vị trí công việc khác để phục vụ sản xuất tách cọng.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1. Các khoản đầu tư lớn

Các khoản đầu tư trong năm 2023 của Công ty:

Stt	Lĩnh vực	Tổng giá trị (VNĐ)
1	Chi phí Trang bị xe nâng kho nguyên liệu	902.000.000
2	Chi phí Đầu tư máy đo độ ẩm sấy	2.886.000.000
3	Chi phí Sửa chữa phòng Đảng vụ - Nhà vệ sinh phòng họp nhỏ	87.085.000
4	Chi phí Cải tạo la phong phòng lạnh Kho 5, sửa cửa Kho 6	113.335.200
5	Chi phí Sơn tường kho 12A, 12B	79.776.684
6	Chi phí Cầu thang lên mái văn phòng	40.500.000
7	Chi phí Sửa chữa phòng QLCL	265.799.690
8	Chi phí Sửa chữa đường nội bộ	104.609.848
9	Chi phí Sửa chữa thường xuyên: Dây chuyền tách cọng	1.985.761.477
10	Chi phí Thu gom rác thải sinh hoạt	67.976.150
11	Chi phí Thu gom rác thải nguy hại	28.000.000
12	Chi phí Xin giấy phép môi trường	135.553.000
13	Chi phí Thiết bị áp lực	21.050.000
14	Chi phí Thiết bị đo lường	28.900.000
15	Chi phí Mua thiết bị văn phòng	180.400.000
16	Chi phí Sửa chữa hệ thống đường nội bộ tại Chi nhánh Tây Ninh	43.200.000

Stt	Lĩnh vực	Tổng giá trị (VNĐ)
17	Chi phí Sửa chữa hệ thống điện tại Chi nhánh Tây Ninh	94.927.000
18	Chi phí Lắp Camera quan sát tại Chi nhánh Tây Ninh	83.150.000
19	Chi phí Sửa chữa Kho Mỹ Sơn tại Chi nhánh Ninh Thuận	113.939.700
20	Chi phí Xây dựng hàng rào bảo vệ kho Cầu Lầu tại Chi nhánh Ninh Thuận	28.711.380
	Tổng cộng	7.290.675.129

3.2. Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2022	% tăng giảm
A	B	1	2	3=1/2*100
1	Tổng trị giá tài sản	260.009	214.624	121,1
2	Doanh thu thuần	608.694	551.630	110,3
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	11.203	9.741	115,0
4	Lợi nhuận khác	59	(37,0)	(159,5)
5	Lợi nhuận trước thuế	11.263	9.703	116,1
6	Lợi nhuận sau thuế	8.880	7.677	115,7
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	691	597	115,7

- Số lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn lại sau khi trích lập các Quỹ của Công ty năm 2022, Đại hội thống nhất đề nghị giữ lại và chuyển kỳ sau tại Nghị quyết số 67/NQ-CPHV ngày 18/5/2023.

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2022	Tăng/Giảm
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
	Hệ số thanh toán ngắn hạn	lần	2,37	3,20	74,12
	Hệ số thanh toán nhanh	lần	1,79	2,57	69,70
2	Chỉ tiêu cơ cấu về vốn				
	Hệ số nợ/tổng tài sản	lần	0,34	0,23	146,51
	Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	lần	0,51	0,30	169,42
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
	Vòng quay hàng tồn kho	vòng	6,84	6,69	102,28
	Vòng quay tổng tài sản	vòng	2,35	2,26	103,87
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/ doanh thu thuần	%	1,46	1,39	104,82

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2022	Tăng/ Giảm
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/ vốn chủ sở hữu	%	5,15	4,65	110,74
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/ tổng tài sản	%	3,42	3,58	95,47
	Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ doanh thu thuần	%	1,84	1,77	104,23

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 12.853.052 cổ phần.
- Loại cổ phần đang lưu hành: 12.853.052 cổ phần phổ thông.

5.2. Cơ cấu cổ đông

TT	Cổ đông	Tại thời điểm 23/01/2024		
		Số lượng Cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ nắm giữ (%)
I	Cổ đông trong nước	462	12.853.052	100
1	Nhà nước (TCT Thuốc lá Việt Nam)	1	9.778.162	76,08
2	Cá nhân thành viên: HĐQT, BGĐ, BKS, KTT	4	39.013	0,30
3	Các cá nhân	455	1.837.680	14,30
4	Tổ chức trong nước	2	1.198.197	9,32
II	Cổ đông nước ngoài	0	0	0
	TỔNG CỘNG	462	12.853.052	100

* Thông tin cổ đông lớn

- Danh sách cổ đông lớn (Tỷ lệ % sở hữu $\geq 5\%$)

Stt	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ (%) sở hữu
1	Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam	Số 30 Nguyễn Du, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	9.778.162	76,08
2	Cty TNHH MTV Thuốc lá Sài Gòn	Lô C45/I Đường số 7, KCN Vĩnh Lộc, H. Bình Chánh, Thành phố HCM	838.738	6,53
	TỔNG CỘNG		10.616.900	82,61

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Công ty không thực hiện tăng vốn cổ phần trong năm 2023.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ

Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.

e) Các chứng khoán khác: Không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

6.1. Tác động lên môi trường

Tổng phát thải nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp: Không

Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải nhà kính: Không

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm dịch vụ chính của tổ chức trong năm.

- Tổng lượng nguyên liệu sử dụng: 12.163.769 kg

- Tổng lượng sản phẩm: 8.416.000 kg

b) Báo cáo tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không

6.3. Tiêu thụ năng lượng

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp:

Điện (kwh)	Dầu DO (lít)	Xăng (lít)	LPG (kg)	Hơi nước (tấn)
4.592.200	22.400	28.920	31.000	6.935

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không có

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng: Không có.

6.4. Tiêu thụ nước

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng

- Nguồn cung cấp nước: Công ty Cổ phần cấp nước Đồng Nai.

- Lượng nước sử dụng: 78.858 m³, cấp cho các hoạt động sinh hoạt, nấu ăn, sản xuất, công tác phòng cháy chữa cháy, kho lạnh, xây dựng nhà kho, công tác vệ sinh thiết bị, nhà xưởng...

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và sử dụng

Công ty đã tách riêng tuyến thoát nước mưa và nước thải. Toàn bộ nước thải sinh hoạt và nước thải sản xuất phát sinh trong quá trình hoạt động khoảng 18-20 m³/ngày đêm được thu gom và tập trung xử lý tại hệ thống xử lý nước thải của công ty với công suất 150 m³/ngày đêm.

Tổng lượng nước thải xử lý năm 2023: 5.660 m³ (năm 2022: 7.117 m³.)

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Công ty chưa từng bị xử phạt do không tuân thủ các quy định về môi trường, điều này chứng tỏ việc tuân thủ tiêu chuẩn môi trường và pháp luật là rất quan trọng đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Việc tuân thủ tiêu chuẩn môi trường và pháp luật không chỉ giúp Công ty tránh được các khoản phạt và các rủi ro pháp lý mà còn đảm bảo sự bền vững của hoạt động sản xuất kinh doanh trên dài hạn, tạo niềm tin,

uy tín đối với khách hàng và cộng đồng, đồng thời giúp bảo vệ môi trường, cải thiện chất lượng sản phẩm và tăng hiệu quả sản xuất.

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

Số lượng lao động tính đến 31/12/2023 là 258 người với mức lương vị trí công việc trung bình trong năm 2023 là 13.803.222 đồng/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

Thực hiện nghiêm Quy chế Phân phối tiền lương, tiền thưởng đảm bảo phù hợp với mức độ đóng góp của từng cá nhân, nhằm duy trì, thúc đẩy động lực làm việc tích cực và ngày càng nâng cao năng suất lao động.

- Trang bị đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động và thực hiện tốt công tác kiểm soát môi trường lao động theo quy định. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ, phát hiện bệnh nghề nghiệp, tiêm chủng vắc xin phòng ngừa dịch bệnh cho người lao động.

- Thực hiện tham gia đầy đủ các loại bảo hiểm bắt buộc theo quy định, đồng thời tăng cường thêm bảo hiểm tai nạn 24/24 cho người lao động.

- Công ty luôn cố gắng cải thiện và nâng cao chất lượng bữa ăn giữa ca để đảm bảo tái sản xuất sức lao động cho CBCNV trong quá trình làm việc. Ngoài ra Công ty còn thực hiện tốt các chính sách ưu đãi khác cho CBCNV theo tinh thần thỏa ước lao động tập thể đã được ký kết

c) Hoạt động đào tạo người lao động

Trong năm 2023 Công ty tổ chức đào tạo 17 lớp bồi dưỡng, huấn luyện nâng cao kỹ năng nghề, chuyên môn nghiệp vụ, với số lượng 370 học viên.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng:

Trong năm 2023 Công ty đã tham gia các hoạt động đầu tư và phát triển cộng đồng như: Chương trình “Vinataba - Hành trình yêu thương” tại vùng nguyên liệu thuốc lá Gia Lai năm 2023; tổ chức tặng vật tư sinh hoạt gia đình cho nông dân trồng thuốc lá tỉnh Ninh Thuận; hưởng ứng ủng hộ Quỹ “Vì người nghèo” của Ủy ban MTTQ tỉnh Đồng Nai;... với tổng giá trị là 62.996.340 đồng.

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: Không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Công ty đã hoàn thành vượt mức các mục tiêu đề ra trong năm 2023, cụ thể như sau:

- Tổng doanh thu thực hiện năm 2023 đạt 610,3 tỉ đồng, tương ứng 101,7% so với kế hoạch năm và đạt 110,6% so với năm trước. Trong đó:

+ Doanh thu bán nguyên liệu: qua số liệu trên cho thấy doanh thu thực hiện năm 2023 đạt 92,6% so với kế hoạch đề ra, tăng 11,3% so với CKNT. Nguyên nhân: do sản lượng thu mua trong kỳ không đạt nên ảnh hưởng đến sản lượng tiêu thụ và doanh thu;

+ Doanh thu gia công tách cọng: trong năm 2023 Công ty sản xuất tách cọng được 8.416 tấn, tăng 27,9%; doanh thu đạt được 56,9 tỷ tăng 78,2% so với kế hoạch và tăng 2,6% so với CKNT;

+ Doanh thu thuê kho và các dịch vụ khác: trong năm 2023 thực hiện được 28,8 tỷ, tăng 84,5% so với kế hoạch và tăng 8,6% so với CKNT; nguyên nhân, (1) Công ty đã linh hoạt sắp xếp bố trí sử dụng kho hợp lý và tìm kiếm khách hàng để cho thuê kho thời gian ngắn hạn khi hàng hóa của Công ty đã tiêu thụ hết, (2) khi xây dựng kế hoạch năm 2023, khách hàng thuê kho (Công ty liên doanh thuộc lá BAT Vinataba) có dự định chuyển 4.564m² kho 12A-B từ kho mát sang kho thường nên chỉ tiêu doanh thu tăng so với kế hoạch.

- Lợi nhuận sau thuế năm 2023 đạt 8,9 tỉ đồng tương ứng với 110% so với kế hoạch năm và đạt 117,1% so với năm trước.

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu BQ năm 2023 là 5,15%, tăng hơn 10% so kế hoạch và so với CKNT.

- Thực hiện nộp ngân sách năm 2023 vượt 6,5% kế hoạch và tăng 11,8% so với CKNT.

- Những tiến bộ đã đạt được:

Tình hình tài chính trong năm 2023 cũng có sự chuyển biến tích cực. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu đều có sự tăng trưởng so với năm 2022 do Công ty tăng cường, giám sát, đôn đốc công tác thu hồi công nợ và hoạch định cụ thể kế hoạch tài chính. Công ty đảm bảo tự chủ về tài chính bằng việc quản lý tốt dòng tiền, chi phí; duy trì dư nợ hợp lý, đáp ứng kịp thời khả năng thanh toán trong ngắn hạn. Mặc dù hiệu quả sử dụng vốn tuy còn thấp so với mặt bằng chung của ngành nhưng Công ty đã nỗ lực phấn đấu để hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD do Tổng công ty và Đại hội đồng cổ đông giao

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021	Tỷ lệ %t ăng /giảm
A	B	1	2	3 = 1/2*100
1	Tài sản ngắn hạn	207.805	158.454	131,15
	- Tiền và các khoản tương đương tiền	10.171	13.475	75,48
	- Đầu tư tài chính ngắn hạn	56.000		
	- Các khoản phải thu ngắn hạn	84.985	108.044	78,66
	- Hàng tồn kho	50.849	30.971	164,18
	- Tài sản ngắn hạn khác	5.800	5.964	97,24
2	Tài sản dài hạn	52.204	56.170	92,94

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021	Tỷ lệ %t ăng /giảm
	- Tài sản cố định	51.316	54.969	93,35
	- Tài sản dở dang dài hạn	524,8672	471	111,44
	- Tài sản dài hạn khác	363,6432	730	49,81
	CỘNG GIÁ TRỊ TÀI SẢN	260.009	214.624	121,15

* Đánh giá hiệu quả sử dụng tài sản và nợ phải thu quá hạn ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh:

Trong năm 2023, mặc dù gặp nhiều khó khăn do cạnh tranh mua bán tại các vùng trồng làm cho giá thu mua nguyên liệu tăng; bên cạnh đó các chi phí đầu vào sản xuất như; xăng, dầu, nhân công,... cũng tăng cao; đây là yếu tố tác động rất lớn đến hiệu quả sản xuất của Công ty. Công ty đã nỗ lực khắc phục các khó khăn do yếu tố khách quan, tuy nhiên việc tiêu thụ hàng hóa vẫn chưa đạt mong muốn như kế hoạch đề ra; hàng tồn kho tăng 64% so với cùng kỳ năm trước do khách hàng để thay đổi kế hoạch sản xuất dẫn đến việc mua bán các lô hàng vào thời điểm cuối năm 2023 được điều chuyển sang năm sau. Công ty đã tích cực thu nợ đến hạn và một số nợ quá hạn tồn đọng từ các năm trước nên dòng tiền được cải thiện. Năm 2023, hiệu suất sinh lời trên tổng tài sản cũng còn thấp, chỉ đạt 95,47% so với CNNT. Hiện nay, một số tài sản không có nhu cầu sử dụng tại các vùng trồng đã giải thể, ngưng hoạt động vẫn chưa được xử lý đã ảnh hưởng đáng kể đến hiệu quả sử dụng tài sản của Công ty.

b) Tình hình nợ phải trả:

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021	Tỷ lệ % tăng /giảm
A	B	1	2	3=1/2*100
1	Nợ phải trả	87.618	49.564	176,78
	- Nợ ngắn hạn	87.618	49.564	176,78
	- Nợ dài hạn			
2	Vốn chủ sở hữu	172.392	165.060	104,44
	CỘNG NGUỒN VỐN	260.009	214.624	121,15

- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ: Đến 31/12/2022 Công ty đã thanh toán hết nợ đến hạn, số còn lại là khoản công nợ chưa đến hạn trả.

- Công ty không còn nợ phải trả quá hạn, các khoản chênh lệch tỷ giá và lãi vay không ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Công ty tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức như đào tạo, tuyển dụng, bổ nhiệm các vị trí quản lý bộ phận.

- Áp dụng các phần mềm quản lý nhân sự và dự toán ngân sách trong Công ty.

- Thực hiện quá trình chuyển đổi số, triển khai đồng bộ số hóa từng bộ phận.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Dựa trên những kết quả đã đạt được trong năm 2023, việc đánh giá phân tích những thuận lợi, khó khăn, khả năng sẽ xảy ra trong năm 2024 cũng như căn cứ nhu cầu thị trường hiện tại, Công ty dự kiến kế hoạch năm 2024 để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2024
1	Tổng doanh thu	triệu đồng	639.000
2	Lợi nhuận trước thuế	triệu đồng	13.200
3	Lợi nhuận sau thuế	triệu đồng	10.600
4	Nộp ngân sách	triệu đồng	3.800

Phương hướng và giải pháp nhằm thực hiện kế hoạch năm 2024

Công ty luôn theo sát diễn biến thị trường, kịp thời đưa ra các giải pháp giải quyết tối ưu trong công tác quản lý điều hành sản xuất kinh doanh:

a) Giải pháp về tổ chức sản xuất

- Nghiên cứu phương án Thành lập Chi nhánh Đắk Lắk để mở rộng và ổn định nguồn cung ứng nguyên liệu thuốc lá có chất lượng cao;

- Phối hợp thực hiện tốt công tác chuẩn bị, lập kế hoạch tổ chức ca sản xuất phù hợp với yêu cầu của khách hàng và các quy định của pháp luật;

- Duy trì thực hiện tốt công tác duy tu, bảo dưỡng máy móc, thiết bị, các phương tiện phục vụ sản xuất,... nhằm đảm bảo phục vụ công tác sản xuất được liên tục, hạn chế thời gian ngừng việc do lỗi thiết bị.

b) Giải pháp về đầu tư, thu mua nguyên liệu

- Công ty đang triển khai xây dựng dự án mở rộng, phát triển nguyên liệu thuốc lá Vàng sậy, Nâu Nicotine cao (Madole) tại vùng trồng Đắk Lắk để cung ứng cho các khách hàng có nhu cầu, trên cơ sở thành lập lại Chi nhánh Đắk Lắk;

- Chọn doanh nghiệp hoặc nông dân có uy tín trong việc thực hiện hợp đồng hợp tác tại Công ty và Chi nhánh; mạnh dạn loại bỏ vùng trồng có chất lượng kém, không đáp ứng yêu cầu của khách hàng về chỉ tiêu lý hóa;

- Công ty tiếp tục đầu tư phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, các vật tư khác và một phần tiền mặt cho toàn bộ diện tích đầu tư trực tiếp nhằm hỗ trợ nông dân trong quá trình sản xuất nguyên liệu;

- Làm việc và kiến nghị với Chính quyền địa phương tăng cường công tác giám sát việc tuân thủ thực hiện của các đơn vị tư nhân có cùng ngành nghề kinh doanh trên địa bàn;

- Có chính sách giá mua hợp lý, đảm bảo tính cạnh tranh cao cho nguyên liệu Vàng sậy chủ lực, nhằm khuyến khích nông dân tuân thủ đúng quy trình kỹ thuật, bán hết sản phẩm cho Công ty tránh tình trạng thất thoát nguyên liệu đầu tư và đảm bảo được chất lượng nguyên liệu;

- Có cơ chế để giao quyền chủ động cho các Chi nhánh trong việc quyết định giá thu mua hàng ngày nhằm thích ứng nhanh với biến động giá thị trường;

c) Giải pháp về tiêu thụ, thị trường

- Phân loại nhóm khách hàng mục tiêu, thị trường mục tiêu và chủ động đưa ra

những giải pháp cải tiến chất lượng hàng hóa và dịch vụ, chính sách giá... phù hợp để duy trì mối quan hệ hợp tác;

- Nâng cao chất lượng và đa dạng hoá sản phẩm cung cấp cho khách hàng.

d) Giải pháp về công tác khoa học - công nghệ

- Chuyển đổi từ sử dụng lò sấy truyền thống (sử dụng củi) sang sử dụng lò sấy điện cường bức nhiệt (củi kết hợp với điện)

- Nghiên cứu để khắc phục những tồn tại khi chuyển đổi từ hình thức tưới nước, bón phân truyền thống sang tưới nước nhỏ giọt giúp giảm chi phí nhân công và hạn chế thất thoát nước, phân bón.

- Thử nghiệm hình thức bơm nước sử dụng năng lượng mặt trời thay thế cho bơm truyền thống tại Gia Lai.

- Áp dụng phương pháp phun thuốc trừ sâu bằng thiết bị bay không người lái, giúp tiết kiệm chi phí và bảo vệ sức khỏe người lao động.

- Tiếp tục tăng cường phát huy các sáng kiến cải tiến kỹ thuật hàng năm, chủ yếu tập trung vào công tác nâng cao hiệu quả tách cọng của dây chuyền;

- Tối ưu hóa công tác bảo trì, bảo dưỡng cho các cụm máy quan trọng, nhằm giảm giờ ngừng máy, giảm hao hụt trong chế biến, giảm chi phí, tăng năng suất lao động, nâng cao hiệu suất, hiệu quả hoạt động của dây chuyền tách cọng.

e) Giải pháp về tài chính - kế toán và kiểm tra kiểm soát

- Nghiên cứu, xây dựng các chính sách chiết khấu thương mại linh hoạt, thương lượng với khách hàng về điều khoản thanh toán sớm hoặc trả chậm trong các hợp đồng kinh tế nhằm tối ưu hóa chi phí, tạo nguồn doanh thu tài chính cho Công ty.

- Xây dựng các giải pháp tài chính phù hợp nhằm giảm thiểu chi phí thu mua, bảo quản, cải thiện hiệu quả đầu tư, thu mua tại các vùng trồng, có kế hoạch kiểm tra, giám sát ngay từ đầu năm tài chính và thông báo cho các phòng chuyên môn, đơn vị để phối hợp thực hiện nhằm ổn định và phát triển vùng nguyên liệu, đáp ứng mục tiêu của Công ty.

f) Giải pháp về tổ chức - lao động tiền lương

- Tiếp tục thực hiện công tác quy hoạch cán bộ, chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhân lực của Công ty các kỹ năng, kiến thức chuyên môn và chương trình liên quan đến chuyển đổi số; ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ, kỹ thuật vào sản xuất; ứng dụng công nghệ thông tin để tăng năng suất lao động.

- Thực hiện sắp xếp, bố trí lao động hợp lý trong các giai đoạn sản xuất của Công ty, đặc biệt lưu ý đến công tác luân chuyển, bổ sung hỗ trợ nhân sự giữa các đơn vị trực thuộc trong cao điểm sản xuất.

g) Giải pháp về hệ thống quản trị, tái cơ cấu, sắp xếp doanh nghiệp

- Rà soát, xây dựng, sửa đổi, hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định, quy trình nội bộ của Công ty đảm bảo tính công khai, minh bạch, hiệu quả. Tập trung thực hiện theo các nội dung kết luận của Thanh tra Chính phủ, kiểm toán Nhà nước và các cơ quan chức năng.

- Tích cực ứng dụng chuyển đổi số trong công tác quản lý nguồn nhân lực.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến ngoại trừ của kiểm toán TCKT

Do Ủy ban nhân dân Tỉnh Đồng Nai và Công ty chưa thống nhất đơn giá thuê đất và chưa ký được phụ lục hợp đồng thuê đất để xác định đơn giá tính tiền thuê đất. Trong suốt giai đoạn từ năm 2012 đến năm 2022, Công ty đã nhiều lần gửi văn bản tới các cơ quan có thẩm quyền về việc xác định đơn giá thuê đất để ký phụ lục hợp đồng thuê đất để làm căn cứ chính xác cho việc xác định tiền thuê đất phải nộp cho Tỉnh Đồng Nai. Tại Công văn số 14943/UBND-KTNS ngày 04/12/2020 và công văn số 4071/UBND-KTNS ngày 19/4/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai, trong đó có ý kiến giao Cục thuế chủ trì, phối hợp Sở tài nguyên môi trường cùng các đơn vị có liên quan của tỉnh Đồng Nai rà soát các quy định, nghiên cứu kịp thời xác định lại đơn giá thuê đất làm cơ sở cho Sở Tài nguyên và môi trường ký phụ lục hợp đồng thuê đất theo quy định. Công ty đã gửi đơn đề nghị đối thoại (gửi UBND tỉnh Đồng Nai, Cục Thuế tỉnh Đồng Nai, Sở TNMT tỉnh Đồng Nai và Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai ngày 01/11/2021) liên quan đến kiến nghị của Công ty về giá thuê đất để xác định đơn giá thuê đất và ký phụ lục hợp đồng, tuy nhiên không được đối thoại.

Việc Cục Thuế tỉnh Đồng Nai ban hành các quyết định hành chính (1) Thông báo số 2863/TB-CT ngày 14/4/2020, (2) Văn bản số 5546/CT-QLHKDCNTK ngày 18/6/2020, (3) Thông báo số 783/TB-CT-QLHKDCNTK ngày 20/11/2020 là không đúng quy định của Nghị định số 46/2014/NĐ-CP, Nghị định 135/2016/NĐ-CP, Thông tư số 77/2014/TT-BTC và Thông tư số 333/2016/TT-BTC.

Tại nội dung của công văn số 11818/BTC-QLCS ngày 15/10/2021 của Bộ Tài Chính trả lời về việc xác định đơn giá thuê đất gửi Công ty, theo đó Bộ Tài Chính trích quy định pháp luật về việc xác định mức điều chỉnh đơn giá thuê đất của mỗi chu kỳ tăng không quá 15% so với đơn giá thuê đất của kỳ ổn định trước đó. Công ty đã đệ trình lên Tòa án có thẩm quyền để xử lý vấn đề này vì không đồng ý với đơn giá và việc áp dụng pháp luật không theo đúng quy định của pháp luật, gây thiệt hại đến quyền, lợi ích hợp pháp của Công ty. Sơ thẩm được thụ lý, xét xử tại văn bản số 110/2021/TLST-HC ngày 07/12/2021 và quyết định số 11/2023/QĐXXST-HC ngày 27/3/2023 của Tòa án Nhân dân Tỉnh Đồng Nai. Phúc thẩm được thụ lý, xét xử tại văn bản số 488/TLPT-HC ngày 18/7/2023 và Quyết định số 5815/2023/QĐPT ngày 01/11/2023 của Tòa án Nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Đến thời điểm phát hành báo cáo tài chính năm 2023, Công ty chưa nhận được kết luận cuối cùng của Tòa án có thẩm quyền cũng như các cơ quan chức năng liên quan có thẩm quyền của Tỉnh Đồng Nai để xác định lại đơn giá tiền thuê đất và xác định lại số tiền truy thu và Công ty chưa ký được phụ lục Hợp đồng thuê đất nên chưa có đủ căn cứ để tính số tiền thuê đất phải nộp cho giai đoạn 2011 - 2015 và giai đoạn 2021 - 2024 nói trên để hạch toán và ghi sổ kế toán.

Ngày 01/3/2024, Tòa án Nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành Bản án phúc thẩm số 130/2024/HC-PT về việc khiếu kiện yêu cầu hủy quyết định hành chính về giá đất. Theo đó, Tòa án Nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định chấp nhận kháng cáo của Công ty Cổ phần Hòa Việt. Sửa Bản án hành chính sơ thẩm số 17/2023/HC-ST ngày 30/5/2023 của Tòa án Nhân dân tỉnh Đồng Nai. Tòa Phúc Thẩm đã tuyên xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần Hòa Việt và hủy các quyết định hành chính của Cục trưởng Cục thuế Đồng Nai gồm: Thông báo số 2863/TB-CT ngày 14/4/2020 của Cục trưởng Cục thuế Đồng Nai về đơn giá thuê; Thông báo số 5546/TB-CT ngày 18/6/2020 của Cục trưởng Cục thuế Đồng Nai về việc đính chính Thông báo về đơn giá thuê đất số 2863/TB-CT ngày 14/4/2020; Thông báo số 783/TB-CT-QLHKDCNTK ngày 20/11/2020 của Cục thuế tỉnh Đồng Nai về việc nộp tiền thuê đất (truy thu tiền thuê đất). Do người bị kiện ban hành các Thông báo

(quyết định hành chính bị kiện) không đúng thẩm quyền nên không phải thực hiện lại nhiệm vụ Công vụ theo qui định.

Tới thời điểm hiện tại, Công ty đã có văn bản số 159/CPHV-TCKT ngày 22/3/2024 gửi UBND Tỉnh Đồng Nai và Cục thuế Tỉnh Đồng Nai để xin lịch làm việc, xác định đơn giá thuê đất, làm cơ sở cho Công ty hoàn tất nghĩa vụ tài chính với nhà nước theo quy định.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

6.1. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải)

Công ty luôn thực hiện tốt các biện pháp bảo vệ môi trường, không ngừng nghiên cứu, cải tiến, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất và xây dựng kế hoạch giảm thiểu nhiên liệu sử dụng trong sản xuất nhằm góp phần bảo vệ môi trường tốt hơn.

Công ty đã được cấp Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước số 2367/GP-UBND ngày 30/7/2007. Quyết định số 2685/GP-UBND ngày 07/9/2015 về việc gia hạn giấy phép xả nước thải vào nguồn nước (gia hạn, điều chỉnh lần thứ 2) và Quyết định số 200/GP-UBND ngày 20/7/2020 về việc gia hạn giấy phép xả nước thải vào nguồn nước (gia hạn lần thứ 3).

Kết quả quan trắc chất lượng nước thải định kỳ trong năm 2023 có tất cả các thông số đều đạt quy chuẩn QCVN 40:2011/BTNMT (cột A; $K_f=1,1$; $K_q=1,2$).

6.2. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Số lượng CBCNV bình quân năm 2023 là 262 người, đạt 88,5% so với kế hoạch và bằng 80,1% so với thực hiện năm 2022. Mặc dù còn gặp nhiều khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh nhưng HĐQT và Ban Giám đốc Công ty rất quan tâm đến việc đảm bảo đời sống của người lao động; thu nhập bình quân của CBCNV từ quỹ tiền lương thực trích năm 2023 là 13.803.222 đồng/người/tháng, tăng 22,4% so kế hoạch và tăng 19,1% so với thực hiện năm 2022.

6.3. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Chính sách của Công ty hướng đến đảm bảo các yêu cầu chất lượng về sản phẩm và dịch vụ, quan tâm, chú trọng đến công tác bảo vệ môi trường, phát triển theo hướng bền vững. Cụ thể như sau:

- Kiểm soát từ nguồn nguyên liệu đưa vào sản xuất đến đóng gói thành phẩm. Áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015.

- Thực hiện Chương trình sản xuất thuốc lá bền vững (STP - Sustainable Tobacco Programme) để tạo ra sản phẩm, dịch vụ an toàn và góp phần bảo vệ môi trường.

- Công ty đã thiết lập cam kết ba bên với chính quyền địa phương và người trồng thuốc lá về thực hiện bảo tồn đất, bảo tồn nước và giảm thiểu ô nhiễm không khí từ hoạt động sản xuất thuốc lá cũng như các yêu cầu khác liên quan đến môi trường sinh thái.

- Thực hiện trách nhiệm đối với cộng đồng, tích cực tham gia đóng góp kinh phí cho các hoạt động xã hội, từ thiện.

IV. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Các mặt hoạt động của Công ty trong năm 2023 được đánh giá, đề cập tại mục II của báo cáo, cụ thể như sau:

- Về tình hình thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh: Công ty đã thực hiện hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông giao.
- Về tổ chức nhân sự: Số lượng cán bộ, công nhân viên trong Công ty ổn định, không có nhiều biến động.
- Về tình hình tài chính: Tài chính của Công ty minh bạch và lành mạnh.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không thay đổi.
- Cơ cấu cổ đông: Ít biến động, không có sự thay đổi tỉ lệ sở hữu cổ phần của các cổ đông lớn.
- Cung cấp thông tin cho cổ đông: Luôn tuân thủ đúng quy định của pháp luật.
- Trách nhiệm với môi trường và xã hội: Công ty luôn tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường của Nhà nước, chấp hành đầy đủ các quy định của các cơ quan quản lý về bảo vệ môi trường, thực hiện việc quản lý chặt chẽ nguồn vật tư, nguyên liệu sản xuất không làm ảnh hưởng đến môi trường. Các phế liệu, phế phẩm, chất thải trong quá trình sản xuất được Công ty phân loại theo quy định và ký kết hợp đồng với các đơn vị có chức năng, có chuyên môn phù hợp để phân loại, xử lý. Công ty tích cực tham gia các hoạt động xã hội, hỗ trợ cộng đồng.

2. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

- Ban Giám đốc Công ty đã tổ chức thực hiện đầy đủ và nghiêm túc những nội dung của Nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị, triển khai đến từng cán bộ quản lý, phòng nghiệp vụ và các Chi nhánh.
- Tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật, các quy định, quy chế của Công ty trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng Quản trị

- Hội đồng quản trị tiếp tục tuân thủ các mục tiêu, định hướng, chiến lược của Công ty được đề cập tại mục I.4 của báo cáo để thực hiện.

- Hội đồng quản trị chỉ đạo, giám sát các giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Ban Giám đốc để hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra đồng thời Hội đồng quản trị chỉ đạo, giám sát công ty trong việc sau:

- + Triển khai hiệu quả việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị;
- + Tuân thủ Điều lệ, quy chế, quy định nội bộ. Chấp hành nghiêm túc các quy định pháp luật của Nhà nước về các chế độ chính sách.
- + Tích cực ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất cây thuốc lá nhằm tiết giảm chi phí nhân công, vật tư, phân bón,... nâng cao tính cạnh tranh của cây trồng và năng lực của Công ty.
- + Tiếp tục hoàn thiện cơ cấu quản trị theo thông lệ quản trị tiên tiến và phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.
- + Xây dựng phương án, chi phí, hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi chính sách thuế, tiền thuê đất thay đổi.
- + Đặc biệt thường xuyên chú trọng công tác đào tạo, chuẩn bị nguồn nhân lực để đảm bảo tính kế thừa và phát triển.

V. Quản trị Công ty

1. Hội đồng Quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng Quản trị

Danh sách lý lịch tóm tắt	Thông tin
1. Ông Châu Tuấn - Giới tính: - Ngày tháng năm sinh: - Nơi sinh: - Quốc tịch: - Trình độ chuyên môn: - Chức vụ tại Công ty: - Chức vụ tại tổ chức khác: - Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết:	Nam 13/01/1964 Thái Nguyên Việt Nam Cử nhân kinh tế Chủ tịch Hội đồng quản trị Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam. Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cát Lợi. Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH SXKD Bao bì Carton gấp nếp Vina Toyo 36,08
2. Ông Lương Hữu Hưng	Như trên (Thông tin như phần II.2.a)
3. Ông Trần Quang Hà - Giới tính: - Ngày tháng năm sinh: - Nơi sinh: - Quốc tịch: - Trình độ chuyên môn: - Chức vụ tại Công ty: - Chức vụ tại tổ chức khác: - Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết:	Nam 23/6/1976 Hà Nội Việt Nam Thạc sỹ Quản trị kinh doanh Thành viên Hội đồng quản trị Trưởng Ban Chiến lược và Kế hoạch kinh doanh Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam 20
4. Ông Đinh Tiến Lộc - Giới tính: - Ngày tháng năm sinh: - Nơi sinh: - Quốc tịch: - Trình độ chuyên môn: - Chức vụ tại Công ty: - Chức vụ tại tổ chức khác: - Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết:	Nam 21/4/1967 Thành phố Hồ Chí Minh Việt Nam Kỹ sư kỹ thuật hóa học và thực phẩm Thành viên Hội đồng quản trị Trưởng Phòng kỹ thuật công nghệ Công ty Thuốc lá Sài Gòn 6,53
5. Ông Phan Quốc Toàn	Như trên (Thông tin như phần II.2.a)

b) Các tiểu ban thuộc HĐQT: Không có

c) Hoạt động của Hội đồng Quản trị

Trong năm 2023, Hội đồng Quản trị đã tổ chức 08 cuộc họp và ban hành 24 Nghị quyết. Nội dung các Nghị quyết được phản ánh tại *Phụ lục 1* đính kèm.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng Quản trị độc lập: Không có

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: Không.

2. Ban Kiểm soát**a) Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát**

Danh sách lý lịch tóm tắt	Thông tin
1. Ông Đào Xuân Lập - Giới tính: - Ngày tháng năm sinh: - Nơi sinh: - Quốc tịch: - Trình độ chuyên môn: - Chức vụ tại Công ty: - Chức vụ tại tổ chức khác: - Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết:	Nam 20/01/1965 Nghệ An Việt Nam Cử nhân kinh tế Trưởng Ban kiểm soát Không 0,074
2. Ông Lê Hoàn Vũ - Giới tính: - Ngày tháng năm sinh: - Nơi sinh: - Quốc tịch: - Trình độ chuyên môn: - Chức vụ tại Công ty: - Chức vụ tại tổ chức khác: - Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết:	Nam 28/01/1969 Tiền Giang Việt Nam Thạc sỹ Quản trị kinh doanh Thành viên Ban kiểm soát Phó Ban Kiểm tra kiểm soát Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam 0
3. Ông Nguyễn Hữu Hồng Sơn - Giới tính: - Ngày tháng năm sinh: - Nơi sinh: - Quốc tịch: - Trình độ chuyên môn: - Chức vụ tại Công ty: - Chức vụ tại tổ chức khác: - Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết:	Nam 24/3/1967 Vĩnh Long Việt Nam Đại học kinh tế Thành viên Ban kiểm soát Phó Phòng Tài chính kế toán Công ty Thuốc lá Sài Gòn 0

Ghi chú: Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ngày 18/5/2023 đã miễn nhiệm và bầu lại ông Đào Xuân Lập vào Ban kiểm soát Công ty.

b) Đánh giá hoạt động của Ban Kiểm soát

- Các cuộc họp của Ban Kiểm soát

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỉ lệ tham dự họp	Tỉ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
01	Đào Xuân Lập	02	100%	100%	-
02	Nguyễn Hữu Hồng Sơn	02	100%	100%	-
03	Lê Hoàn Vũ	02	100%	100%	-

- Thực hiện đầy đủ nội dung, chương trình công tác của Ban kiểm soát đề ra trong năm 2023 đã được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 thông qua; kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành trong năm 2023.

- Thường xuyên thực hiện soát xét việc thực hiện các nguyên tắc, chế độ quản lý tài chính, chế độ kế toán thanh toán trong sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn, sử dụng và quản lý tài sản, quản lý doanh thu, quản lý chi phí và giá thành, hạch toán và lập báo cáo kế toán phát sinh hàng quý và năm 2023.

- Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2022, Báo cáo giữa niên độ 06 tháng đầu năm 2023; lập Báo cáo trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

- Soát xét báo cáo thực hiện lao động tiền lương năm 2022 và xây dựng kế hoạch lao động tiền lương năm 2023.

- Soát xét hồ sơ vay vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 tại Công ty Cổ phần Hòa Việt.

- Kiểm soát hoạt động đầu tư sản xuất, thu mua, giao nhận nguyên liệu thuốc lá và quản lý công nợ tại các Chi nhánh trực thuộc Công ty Cổ phần Hòa Việt vụ mùa 2021 - 2022 và vụ mùa 2022 - 2023.

- Soát xét việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung liên quan tới việc ban hành Điều lệ, Quy chế, Qui định, Định mức kinh tế kỹ thuật phù hợp với pháp luật và Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng Quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Lương, Thù lao và các lợi ích khác	Thưởng BQL điều hành	Tổng cộng
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ					
1	Châu Tuấn	Chủ tịch HĐQT	145.206.636	40.084.000	185.290.636
2	Lương Hữu Hưng	Thành viên	569.659.226	33.403.000	603.062.226
3	Nguyễn Diệu Hương	Thành viên	120.936.374	26.723.000	147.659.374
4	Đinh Tiến Lộc	Thành viên	117.936.374	26.723.000	144.659.374
5	Phan Quốc Toàn	Thành viên	487.330.705	26.723.000	514.053.705
Tổng cộng			1.441.069.315	153.656.000	1.594.725.315

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Lương, Thù lao và các lợi ích khác	Thưởng BQL điều hành	Tổng cộng
BAN KIỂM SOÁT					
1	Đào Xuân Lập	Trưởng ban	482.803.205	22.269.000	505.072.205
2	Lê Hoàn Vũ	Thành viên	71.383.124	22.269.000	93.652.124
3	Nguyễn Hữu Hồng Sơn	Thành viên	71.383.124	22.269.000	93.652.124
Tổng cộng			625.569.454	66.807.000	692.376.454
BAN GIÁM ĐỐC VÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG					
1	Lương Hữu Hưng	Giám đốc	Như trên	Như trên	Như trên
2	Nguyễn Đức Lượng	P.Giám đốc	523.452.704	26.723.000	550.175.704
3	Phan Quốc Toàn	P.Giám đốc	Như trên	Như trên	Như trên
4	Nguyễn Nguyên Quốc Vũ	Kế toán trưởng	348.581.773	17.814.000	366.395.773
Tổng cộng			872.034.477	44.537.000	916.571.477

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: Không có

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ

Công ty Cổ phần Hòa Việt (Ông Châu Tuấn là Chủ tịch HĐQT) có ký kết hợp đồng nguyên tắc bán hàng số 20/2023/HĐKT ngày 24 tháng 04 năm 2023 với Công ty TNHH SXKD Bao bì Carton gấp nếp Vina Toyo (Ông Châu Tuấn là Chủ tịch HĐQT); Theo đó: Hai bên đồng ý mua bán các loại hàng hóa với số lượng theo đơn đặt hàng của bên mua và đơn giá được thỏa thuận ghi nhận trong nội dung hợp đồng này.

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về Quản trị công ty

Hội đồng Quản trị đã thực hiện đầy đủ các quy định về quản trị công ty theo đúng quy định pháp luật, không có nội dung nào chưa thực hiện được trong năm 2023.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

*** Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ**

Tại ngày 31/12/2023, theo các thông báo truy thu tiền từ Cục thuế tỉnh Đồng Nai, Công ty sẽ phải trả bổ sung tiền thuê đất cho các năm từ 2011 đến 2015 với số tiền là 22,6 tỷ đồng và các năm từ 2021 đến 2023 với số tiền là 29,5 tỷ đồng. Tuy nhiên, Công ty đã đệ trình lên Tòa án Nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh để xử lý vấn đề này vì không đồng ý với các thông báo nêu trên và đang chờ kết luận cuối cùng. Đến thời điểm phát hành báo cáo này, Công ty chưa nhận được kết luận của Tòa án về vấn đề này. Chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng thích hợp về nghĩa vụ phải trả của Công ty liên quan đến số tiền thuê đất cần phải nộp cho báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023. Do đó, chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.

*** Ý kiến kiểm toán ngoại trừ**

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề được mô tả tại đoạn “Cơ sở đưa ra ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và

hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

*** Vấn đề khác**

Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Hòa Việt cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 đã được kiểm toán bởi kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán khác. Kiểm toán viên này đã đưa ra ý kiến kiểm toán ngoại trừ đối với báo cáo tài chính này tại ngày 28/03/2023 liên quan đến phải trả bổ sung tiền thuê đất.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Đính kèm Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính./. *Phụ lục*

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Cổ đông;
- HĐQT, BGĐ, BKS;
- Phòng NV, đơn vị;
- Người công bố thông tin;
- Lưu: VT, Tkt.

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN
THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY
GIÁM ĐỐC**



Lương Hữu Hưng

Phụ lục I
CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023
(Đính kèm Báo cáo số 249/BC-CPHV ngày 16/4/2024 của Công ty cổ phần Hòa Việt)

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Ghi chú
1	07/NQ-CPHV	03/02/2023	Phê duyệt chủ trương đối với các Hợp đồng vay ngắn hạn	
2	21/NQ-CPHV	21/02/2023	Nghị quyết họp HĐQT - Phiên họp định kỳ Quý 1/2023 Thống nhất thông qua kết quả thực hiện các chỉ tiêu ĐHCĐ thường niên năm 2022. Cụ thể như sau: - Tổng doanh thu thực hiện là 552 tỷ đồng, vượt 6,4% kế hoạch; - Lợi nhuận sau thuế năm 2022 là 7,59 tỷ đồng, vượt 10% kế hoạch; - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu BQ năm 2022 là 5,06%, vượt 9,9% kế hoạch; - Thực hiện nộp ngân sách năm 2022 là 3,73 tỷ đồng, vượt 16,6% kế hoạch. - Nhất trí thông qua Kế hoạch tài chính năm 2023. - Thống nhất thông qua nội dung dự thảo Quy chế Quản lý tài chính và Quy chế quản lý nợ. - Đối với dự thảo Quy chế chi tiêu nội bộ và Quy chế quản lý và sử dụng tài sản: Đề nghị Công ty bổ sung, điều chỉnh các nội dung theo ý kiến đóng góp của các thành viên tham dự cuộc họp, lấy ý kiến phê duyệt của HĐQT bằng văn bản. - Đề nghị Công ty bổ sung, điều chỉnh và báo cáo các nội dung theo ý kiến đóng góp của các thành viên tham dự cuộc họp đối với dự thảo Quy chế phân phối tiền lương, thù lao, tiền thưởng và Quy chế Quản lý tiền mặt, tiền gửi, lấy ý kiến phê duyệt của HĐQT bằng văn bản. - HĐQT trình ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với Kiểm soát viên. - Đề nghị Công ty hoàn thiện lại báo cáo tình hình thực hiện lao động, tiền lương năm	



Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Ghi chú
			2022 và xây dựng kế hoạch lao động, tiền lương năm 2023 và gửi cho HĐQT xem xét vào đầu tháng 03/2023. - Đồng ý với nội dung Báo cáo tình hình thực hiện rà soát, sửa đổi các quy chế, quy định năm 2022 và kế hoạch năm 2023 của Công ty. Khi có yêu cầu khác, HĐQT sẽ có chỉ đạo cụ thể. - Thống nhất thông qua báo cáo tình hình thực hiện công tác đầu tư vụ mùa 2022-2023. - Thống nhất tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2023 Công ty Cổ phần Hòa Việt vào ngày 25/4/2023. - Triển khai xây dựng và xác định rõ thời gian hoàn thành các Quy chế, Quy định theo Nghị quyết HĐQT. Đối với việc xây dựng Quy trình kiểm tra, giám sát kết cấu khung nhà xưởng, chất lượng công trình đối với dự án “Hệ thống điện năng lượng mặt trời trên mái”: hoàn thành trong tháng 2/2023. - Rà soát, điều chỉnh, bổ sung Quy chế mua, bán và giao nhận nguyên liệu thuốc lá theo kiến nghị của Kiểm toán nhà nước và kết luận của Thanh tra Chính phủ. - Rà soát, xây dựng bổ sung (nếu có) quy trình PCCC tại kho thu mua nguyên liệu của các Chi nhánh.	
3	23/NQ-CPHV	28/02/2023	Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023	
4	37/NQ-CPHV	22/3/2023	Hủy danh sách người sở hữu chứng khoán tại ngày đăng ký cuối cùng 24/3/2023 và thay đổi thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023	
5	38/NQ-CPHV	23/3/2023	Chấm dứt hợp đồng lao động đối với Ông Phạm Viết Phùng - Giám đốc Chi nhánh Công ty Cổ phần Hòa Việt tại Ninh Thuận.	
6	44/NQ-CPHV	29/3/2023	Thống nhất xem xét trách nhiệm tập thể, cá nhân về tồn tại, hạn chế, thiếu sót, vi phạm tại kết luận Thanh tra Chính phủ số 966 tại Công ty Cổ phần Hòa Việt đối với cán bộ do Công ty quản lý - Bước 3	

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Ghi chú
7	45/NQ-CPHV	29/3/2023	Thông qua Danh sách xem xét trách nhiệm tập thể, cá nhân về tồn tại, hạn chế, thiếu sót, vi phạm tại kết luận Thanh tra Chính phủ số 966/KL-TTCP tại Công ty Cổ phần Hòa Việt đối với cán bộ thuộc thẩm quyền Công ty quản lý - Bước 6	
8	46/NQ-CPHV	29/3/2023	Thông nhất Danh sách xem xét trách nhiệm tập thể, cá nhân về tồn tại, hạn chế, thiếu sót, vi phạm tại kết luận Thanh tra Chính phủ số 966/KL-TTCP tại Công ty Cổ phần Hòa Việt đối với cán bộ thuộc thẩm quyền Tổng công ty quản lý - Bước 3	
9	47/NQ-CPHV	29/3/2023	Thông qua Danh sách xem xét trách nhiệm tập thể, cá nhân về tồn tại, hạn chế, thiếu sót, vi phạm tại kết luận Thanh tra Chính phủ số 966/KL-TTCP tại Công ty Cổ phần Hòa Việt đối với cán bộ thuộc thẩm quyền Tổng công ty quản lý - Bước 6	
10	54/NQ-CPHV	14/4/2023	Thông qua dự thảo sửa đổi, bổ sung Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty	
11	55/NQ-CPHV	14/4/2023	Thông nhất chủ trương lắp đặt hệ thống PCCC tự động tại nhà kho thuộc Chi nhánh Công ty Cổ phần Hòa Việt tại Gia Lai.	
12	59/NQ-CPHV	17/4/2023	Nghị quyết hợp HĐQT - Phiên họp định kỳ Quý 2/2023 Thông nhất thông qua Dự thảo các văn bản trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023. Bao gồm: - Báo cáo của Ban giám đốc về thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022, kế hoạch và phương hướng nhiệm vụ năm 2023; - Báo cáo của Hội đồng Quản trị đánh giá công tác quản lý kinh doanh (Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 tại Phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023); - Báo cáo của Ban kiểm soát tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023; - Công văn gửi TCT về việc Xin ý kiến về một số vấn đề liên quan đến việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 của Công ty Cổ phần Hòa Việt. Cụ thể như sau: a) Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 - Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: 7.421.181.160 đồng; - Trích các Quỹ Công ty: 1.920.074.904 đồng; Trong đó: + Quỹ đầu tư phát triển: 371.059.058 đồng;	

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Ghi chú
			+ Quỹ Khen thưởng – Phúc lợi: 1.269.015.846 đồng; + Quỹ thưởng Ban điều hành: 280.000.000 đồng; - Chia cổ tức bằng tiền: 5.501.106.256 đồng. <i>b) Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2023</i> - Lợi nhuận chia các Quỹ của Công ty: Theo quy định; - Lợi nhuận chia cổ tức: Tương đương 4,3% trên Vốn điều lệ. <i>c) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 và đề xuất mức chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023</i> - Quỹ tiền lương, thù lao của người quản lý Công ty năm 2022 là 2.747.024.410 đồng, trong đó: Quỹ tiền lương của người quản lý chuyên trách là 2.289.187.008 đồng và Quỹ thù lao người quản lý không chuyên trách là 457.837.402 đồng. - Thống nhất đề xuất mức thù lao hàng tháng của các Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2023 như sau: + Chủ tịch HĐQT: 9.000.000 đồng; + Thành viên HĐQT không chuyên trách; Thành viên HĐQT không chuyên trách, trực tiếp điều hành Công ty: 7.000.000 đồng; + Thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách: 5.000.000 đồng. - Đề xuất Quỹ tiền lương thù lao của người quản lý Công ty năm 2023 là 2.355.427.008 đồng, trong đó: Quỹ tiền lương của người quản lý chuyên trách là 1.962.855.840 đồng và Quỹ thù lao người quản lý không chuyên trách là 392.571.168 đồng. <i>d) Tình hình thực hiện tiền lương năm 2022 và kế hoạch tiền lương năm 2023</i> <i>* Kết quả thực hiện tiền lương năm 2022</i> - Tổng quỹ tiền lương thực trích năm 2022: 45.467.252.829 đồng - Quỹ tiền lương thực trích của người lao động : 43.178.065.821 đồng - Quỹ tiền lương thực trích của người Quản lý : 2.289.187.008 đồng - Tiền lương bình quân thực hiện năm 2022: 11.586.966 đồng/người/tháng <i>* Kế hoạch tiền lương năm 2023</i>	

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Ghi chú
			- Tổng quỹ tiền lương kế hoạch năm 2023: 40.049.744.440 đồng - Quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động : 38.086.888.600 đồng - Quỹ tiền lương kế hoạch của Quản lý : 1.962.855.840 đồng - Tiền lương bình quân kế hoạch năm 2023: 11.275.266 đồng/người/tháng <i>e. Chọn Tổ chức kiểm toán niên độ tài chính năm 2023</i> Hội đồng Quản trị thống nhất thông qua danh sách Công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023, theo ý kiến đề xuất, kiến nghị của Ban Kiểm soát như sau: 1. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte); 2. Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam (AFC); 3. Công ty TNHH kiểm toán và dịch vụ tin học Moore AISC (AISC); 4. Công ty TNHH kiểm toán An Việt (An Việt); 5. Công ty TNHH PKF Việt Nam (PKF). Hội đồng Quản trị thống nhất trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn và ký kết hợp đồng với đơn vị kiểm toán theo danh sách đã trình. - Nhất trí thông qua Kế hoạch rà soát, sửa đổi các quy chế, quy định năm 2023. - Trong thời gian chờ ý kiến triển khai của Tổng công ty, tạm dừng việc trình ĐHĐCĐ năm 2023 ủy quyền cho HĐQT đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với kiểm soát viên tại Công ty Cổ phần Hòa Việt. - Thông qua chủ trương lắp đặt hệ thống PCCC tự động cho nhà kho 2.160 m² tại Chi nhánh Gia Lai. Đề nghị Công ty triển khai thực hiện các bước tiếp theo đúng quy chế, quy định của Công ty và pháp luật hiện hành. Công ty cần tham khảo ý kiến của Tư vấn Luật về điều kiện các kho, lán phải trang bị hệ thống PCCC tự động. - Về chủ trương thực hiện sản xuất xuất khẩu nguyên liệu Bangladesh: + Công ty chủ động triển khai thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, điều lệ, qui chế của Công ty, bảo đảm hiệu quả. Đề nghị: + P.TCKT hạch toán đúng, đầy đủ chi phí phát sinh liên quan hoạt động nhập khẩu, sản xuất xuất khẩu.	

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Ghi chú
			+ Kiến nghị Ban Kiểm soát kiểm tra, rà soát lại hồ sơ mua bán của loại hình này, báo cáo kết quả thực hiện cho HĐQT. - Cơ bản thống nhất dự thảo Báo cáo thường niên năm 2022 của Công ty. Đề nghị Thư ký căn cứ vào ý kiến kết luận của Chủ tịch tại Mục 2.4 của Biên bản họp để điều chỉnh lại các số liệu trên Báo cáo, trình Người đại diện pháp luật của Công ty ký ban hành. - Giao Giám đốc Công ty chỉ đạo thực hiện các công việc sau: + Phối hợp với các đối tác trong việc kiểm tra, giám sát công tác đầu tư vật tư, tiền mặt cho nông dân để có cơ sở thương lượng giá khi giao bán nguyên liệu đầu tư. + Hoàn thành công tác rà soát, xây dựng bổ sung (nếu có) quy trình PCCC tại kho thu mua nguyên liệu của các Chi nhánh trong tháng 06/2023. + Triển khai công tác thu mua nguyên liệu tại các Chi nhánh trên cơ sở giá thu mua mà Công ty đã giao khoán cho Chi nhánh từ đầu vụ; trường hợp giá thị trường có biến động tăng, Chi nhánh cần báo cáo kịp thời tình hình thu mua về Công ty để có quyết định điều chỉnh giá mua, phù hợp với điều kiện cụ thể của từng vùng trồng. + Nhắc nhở Giám đốc trong việc Quyết định xử lý kiểm kê; quỹ lương của Công ty làm cơ sở lập BCTC năm (khi chưa thông qua HĐQT). + Chấn chỉnh việc thực hiện quy trình, thủ tục trình phê duyệt văn bản từ Phòng ban/ đơn vị lên Công ty, HĐQT; Bảo đảm thời hạn báo cáo theo đúng quy định. + Chú trọng hơn công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí bằng việc phát động các phong trào thi đua để thực hiện tại Công ty/ đơn vị trực thuộc. + Trình HĐQT phê duyệt ban hành định mức hao hụt nguyên liệu thành phẩm để có cơ sở soát xét, đánh giá, giải quyết hao hụt nguyên liệu khi xử lý kết quả kiểm kê cuối năm. + Rà soát lại thời hạn thuê đất của các cơ sở đang hoạt động tại các vùng trồng để đề nghị gia hạn kịp thời.	
13	77/NQ-CPHV	31/5/2023	Phê duyệt chủ trương mua nguyên liệu thuốc lá Vàng sậy Gia Lai đã sơ chế tách cọng - CB1	
14	78/NQ-CPHV	31/5/2023	Phê duyệt chủ trương mua nguyên liệu để tách cọng cấp loại CX3	
15	102/NQ-CPHV	26/7/2023	Chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023	

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Ghi chú
16	104/NQ-CPHV	31/7/2023	Nghị quyết hợp HĐQT - Phiên họp định kỳ Quý 3/2023 - Thống nhất Báo cáo kết quả thực hiện SXKD 6 tháng đầu năm và Kế hoạch SXKD 6 tháng cuối năm 2023. - Đề nghị Công ty tiếp thu những ý kiến đóng góp của các thành viên tham dự cuộc họp để điều chỉnh, bổ sung lần cuối Dự thảo Quy chế chi tiêu nội bộ và Quy chế quản lý và sử dụng tài sản, trình HĐQT phê duyệt. - Đề nghị Công ty tiếp thu những ý kiến đóng góp của các thành viên tham dự cuộc họp để cập nhật, điều chỉnh, bổ sung và giải trình các số liệu theo yêu cầu của Dự thảo Quy chế phân phối tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Công ty Cổ phần Hòa Việt, trước khi trình HĐQT xem xét lại và phê duyệt. - Thống nhất tỷ lệ nguyên liệu tồn kho tối đa hàng năm trên lượng nguyên liệu đầu tư thu mua theo toàn bộ các hình thức của Công ty Cổ phần Hòa Việt là 15% (Không áp dụng đối với nguyên liệu thu mua thương mại). - Đồng ý với nội dung đánh giá của Trưởng ban Kiểm soát về tình hình thực hiện công tác Quản trị rủi ro và cơ hội 6 tháng đầu năm 2023 như báo cáo đã trình bày. Giao GD triển khai thực hiện các ý kiến đề nghị của Ban Kiểm soát. - Đề nghị Công ty chuẩn bị hồ sơ liên quan việc thành lập Chi nhánh Đắk Lắk, báo cáo HĐQT xem xét có ý kiến để Người đại diện phần vốn trình Tổng công ty phê duyệt chủ trương thực hiện theo đúng quy định. - Thống nhất chủ trương lấy ý kiến đầu tư sản xuất nguyên liệu thuốc lá vụ Đông Xuân sớm tại vùng trồng Đắk Lắk. Đề nghị Công ty hoàn thiện tờ trình, các hồ sơ liên quan. Các thành viên HĐQT xem xét, có ý kiến vào phiếu lấy ý kiến. - Đề nghị Ban Kiểm soát công ty kiểm tra, giám sát công tác giao khoán cho các Chi nhánh (nguyên liệu theo 17 cấp; tập hợp chi phí đầu tư, thu mua; Giá giao khách hàng hoặc chuyển về công ty) và báo cáo kết quả cho HĐQT; Xem xét và báo cáo cho HĐQT về doanh thu, phân bổ chi phí và hạch toán lãi, lỗ của từng lĩnh vực hoạt động của Công ty. - Giao Giám đốc Công ty chỉ đạo thực hiện các công việc sau:	

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Ghi chú
			+ Trong vụ mùa tới, cần có các giải pháp tránh tình trạng nông dân bỏ trồng thuốc lá để chuyển sang cây trồng khác; tăng cường mối quan hệ với Doanh nghiệp, Chính quyền địa phương để đảm bảo diện tích tại các vùng trồng. + Nghiên cứu áp dụng giống thuốc lá mới, bổ sung danh mục thuốc BVTV để hạn chế dịch hại trên đồng ruộng. + Triển khai thuê tư vấn để chọn phương pháp phân bổ chi phí cho từng lĩnh vực hoạt động của Công ty. Hạch toán kế toán phù hợp, theo qui định. + Điều chỉnh, bổ sung các nội dung trong Dự thảo Quy chế Quản lý tài chính của Công ty theo ý kiến đề xuất của Ban TCKT Tổng công ty. Sau khi Quy chế Quản lý tài chính của Công ty đã được Tổng công ty thông qua, HĐQT sẽ ban hành Nghị quyết riêng những nội dung được phân quyền giữa ĐHĐCĐ, HĐQT và Giám đốc Công ty (nếu thấy cần thiết). + Nghiên cứu việc hoàn thành công tác quyết toán tại các Chi nhánh vào tháng 8 hàng năm; báo cáo kết quả cho HĐQT. + Kiểm tra số dư “thù lao của Thành viên HĐQT, BKS không chuyên trách HĐQT”, báo cáo HĐQT. + Chuẩn bị văn bản để Người đại diện phần vốn báo cáo Tổng công ty Kết quả xét xử phiên sơ thẩm ngày 24/5/2023 về việc tranh chấp pháp lý tiền thuê đất giai đoạn 2011 - 2015, kháng cáo và tiền thuê đất giai đoạn 2021 - 2025 của Công ty Cổ phần Hòa Việt. Khi có tình tiết mới của vụ án, đề nghị cập nhập thông tin, số liệu để báo cáo kịp thời cho HĐQT. + Tiếp tục triển khai phần mềm IBOSS, cần thiết thì thuê đơn vị bên ngoài đảm nhận công việc nhập liệu cho chương trình để có thể chạy Demo trước; Báo cáo kết quả thực hiện hàng tháng.	
17	114/NQ-CPHV	23/8/2023	Phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà đất của Công ty Cổ phần Hòa Việt tại các địa phương.	
18	130/NQ-CPHV	10/10/2023	Nghị quyết họp HĐQT - Phiên họp định kỳ Quý 4/2023	

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Ghi chú
			- Thông qua kết quả thực hiện SXKD 9 tháng đầu năm 2023 và năm 2023 với các chỉ tiêu cụ thể như sau: * 9 tháng đầu năm 2023: + Doanh thu: 425,7 tỷ đồng; + Lợi nhuận trước thuế: 7,38 tỷ đồng; * Năm 2023 + Doanh thu: 603,1 tỷ đồng; + Lợi nhuận trước thuế: 11,06 tỷ đồng; - Đề nghị Công ty hoàn thiện việc quyết toán giao khoán cho các Chi nhánh vụ mùa 2022 - 2023 và báo cáo tại cuộc họp HĐQT. Ban Kiểm soát kiểm tra, soát xét công tác khoán của các chi nhánh. - Đề nghị Công ty bổ sung và hoàn thiện lại nội dung Kế hoạch SXKD (bao gồm Kế hoạch đầu tư sản xuất nguyên liệu thuốc lá vụ 2023-2024, kế hoạch sửa chữa, mua sắm tài sản năm 2024, Kế hoạch lao động tiền lương, Kế hoạch Tài chính) Đề nghị BKS có ý kiến trước khi trình HĐQT xem xét lại và phê duyệt. - Giao Giám đốc chỉ đạo, chịu trách nhiệm: + Hoàn thành ký kết hợp đồng dịch vụ tư vấn phân bổ chi phí vào cuối tháng 10/2023. Chậm nhất 01/11/2023 triển khai thực hiện Hợp đồng tư vấn phân bổ chi phí. + Hoàn thành nghiệm thu đưa vào sử dụng phần mềm ERP (IBoss) chậm nhất 31/12/2023. - Thông qua Dự thảo Quy chế chi tiêu nội bộ tại Công ty cổ phần Hòa Việt (sửa đổi lần cuối ngày 04/10/2023). - Thông qua Dự thảo Quy chế quản lý và sử dụng tài sản - Dự thảo lần 7 sửa ngày 22/8/2023. - Thông qua Dự thảo Quy chế Phân phối tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Công ty Cổ phần Hòa Việt (sửa đổi lần cuối ngày 06/10/2023).	



Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Ghi chú
			- Thống nhất chủ trương chấm dứt hợp đồng lao động đối với Ông Đặng Văn Ân - Giám đốc Chi nhánh Tây Ninh theo nguyện vọng cá nhân. Ông Ân có trách nhiệm bàn giao công việc cho cán bộ kế nhiệm. + Đề nghị Công ty báo cáo nhân sự thay thế vị trí Giám đốc Chi nhánh Tây Ninh (Cán bộ trong danh sách qui hoạch được phê duyệt). Giao Giám đốc Công ty chỉ đạo thực hiện các công việc sau: - Điều chỉnh, bổ sung các nội dung trong Dự thảo Quy chế mua bán và giao nhận nguyên liệu của Công ty theo nội dung công văn số 579/TLVN-CLKHKD ngày 18/9/2023 của Tổng công ty, trình HĐQT phê duyệt. Cần chú ý đến nội dung Mua nguyên liệu để sản xuất xuất khẩu. - Rà soát lại giá vốn, giá bán, thành phẩm và phế phẩm thu hồi; lưu ý đến tính pháp lý và hợp lý của các hợp đồng mua bán đối với việc thực hiện sản xuất xuất khẩu nguyên liệu Bangladesh. - Đánh giá lại kết quả thực hiện sản lượng mua bán, công tác thu hồi chi phí đầu tư ứng trước để đề xuất định suất đầu tư hợp lý cho từng đối tác trong vụ mùa đến. - Tiếp tục hoàn thiện hồ sơ liên quan việc thành lập Chi nhánh Đắk Lắk, báo cáo HĐQT xem xét có ý kiến đề Người đại diện phần vốn trình Tổng công ty phê duyệt chủ trương thực hiện theo đúng quy định. - Khen thưởng Ban Quản lý, điều hành Công ty năm 2022, sau khi có quyết định xếp loại doanh nghiệp. - Phòng TCHC nghiên cứu, đề xuất chi trả thù lao cho Thành viên HĐQT kiêm nhiệm theo điều lệ, qui định.	
19	131/NQ-CPHV	11/10/2023	Thông qua chủ trương chuyển đổi kho Ngoại quan thành kho thường.	
20	150/NQ-CPHV	14/11/2023	Nghị quyết hợp HĐQT - Ngày 14/11/2023 - Thông qua Kế hoạch đầu tư sản xuất nguyên liệu thuốc lá vụ mùa 2023 - 2024. - Giao BGĐ Công ty chủ động xem xét, giải quyết điều chỉnh/bổ sung đối tác, hình thức đầu tư; điều chỉnh định mức phân bón tại mỗi chi nhánh trong khoảng (+/- 10%);	

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Ghi chú
			điều chỉnh diện tích, sản lượng thực hiện, định mức đầu tư vật tư nông nghiệp còn lại trong phạm vi (+/-5%) nếu có phát sinh hợp lý trên cơ sở đảm bảo chất lượng sản phẩm. - Công ty tiếp thu những ý kiến đóng góp tại cuộc họp ngày 14/11/2023 để rà soát, điều chỉnh lại kế hoạch sửa chữa, mua sắm tài sản năm 2024; trình HĐQT phê duyệt bằng Phiếu lấy ý kiến. - Hồ sơ thanh lý và thanh lý mới tài sản, Công ty trình HĐQT phê duyệt bằng Phiếu lấy ý kiến. - Thống nhất với chỉ tiêu Doanh thu năm 2023 và cơ bản thống nhất Kế hoạch doanh thu năm 2024. - Giao Giám đốc Công ty: + Chỉ đạo các phòng ban rà soát việc thực hiện các chỉ tiêu Tài chính năm 2023 (trong đó có chỉ tiêu lao động tiền lương). Hoàn thiện báo cáo SXKD năm 2023. + Chỉ đạo rà soát xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch SXKD; chỉ tiêu Tài chính; Đầu tư, sửa chữa, mua sắm tài sản; Lao động tiền lương năm 2024. + Xây dựng các biện pháp nâng cao hiệu quả SXKD năm 2024. Phân đầu giảm tối thiểu 10% chi phí gián tiếp (trừ chi phí lương). + Chỉ đạo rà soát, xây dựng, bổ sung định mức hao hụt trong thu mua, phân loại và giao, bán nguyên liệu. - Đề nghị BKS phối hợp tổ kiểm soát nội bộ rà soát các qui chế, qui trình liên quan công tác mua, bán nguyên liệu thuốc (trình tự, thủ tục) và các khoản chi có biến động lớn, chiếm tỷ trọng cao trong chi phí. BKS thẩm tra việc thực hiện các chỉ tiêu năm 2023, xây dựng Kế hoạch năm 2024. - Giao Giám đốc tiếp tục chỉ đạo, chịu trách nhiệm về triển khai thực hiện Hợp đồng tư vấn phân bổ chi phí và sử dụng phần mềm ERP (IBoss) đã được nêu trong Nghị quyết số 130-NQ/CPHV ngày 10/10/2023. - Phê duyệt chủ trương thực hiện mua thêm nguyên liệu thuốc lá vàng sây Gia Lai đã sơ chế tách cọng - VSKRP-BC1: Đề nghị Công ty nghiêm túc thực hiện Qui chế phối hợp, Nghị quyết của HĐQT về thẩm quyền giải quyết công việc (một số công việc cần phải xin chủ trương HĐQT thông qua trước khi thực hiện). Thực hiện đầy đủ các thủ tục	

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Ghi chú
			mua bán nguyên liệu thương mại theo đúng quy định, trình HĐQT thông qua chủ trương bằng Phiếu lấy ý kiến hoặc trực tiếp tại cuộc họp. Triển khai một số nội dung có liên quan đến họp Kiểm điểm các chức danh thuộc thẩm quyền của HĐQT, theo Thông báo số 123-TB/UBKT ngày 12/10/2023 của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam. - HĐQT thực hiện việc kiểm điểm đối với các cá nhân thuộc thẩm quyền quyết định (Ban Giám Đốc, Kế toán trưởng). Thống nhất quan điểm hình thức kiểm điểm bên Đảng tương xứng với chính quyền. - Công ty kiểm điểm rút kinh nghiệm, nhất là người đứng đầu cần dành thời gian xem xét kỹ lưỡng văn bản trước khi ký ban hành để thực hiện đúng quy chế, quy định; tính hợp lý, hợp pháp của chứng từ, sổ sách. - Thông qua nội dung dự thảo Báo cáo tình hình hoạt động của Người đại diện phần vốn Quý 3/2023. - Đồng ý đơn xin từ chức của Ông Nguyễn Nguyên Quốc Vũ - Kế toán trưởng Công ty. Công ty hoàn thiện hồ sơ trình HĐQT phê duyệt miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng đối với Ông Vũ theo đúng quy định. - Đồng ý để Ông Lê Công Trung thôi công việc Thư ký HĐQT và chỉ định Ông Nguyễn Hoài Duyên - Trưởng phòng TCHC đảm nhiệm vị trí Thư ký HĐQT bắt đầu từ ngày 01/01/2024. Thống nhất tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường để xin ý kiến thống nhất cho Bà Nguyễn Diệu Hương thôi làm nhiệm vụ Thành viên HĐQT và giới thiệu nhân sự theo đề cử của Tổng công ty để bầu Thành viên HĐQT mới tại Đại hội. HĐQT sẽ trao đổi và quyết định thời gian tổ chức sau.	
21	166/NQ-CPHV	19/12/2023	Nghị quyết họp HĐQT - Ngày 19/12/2023 - Đề nghị Công ty hoàn chỉnh Dự thảo Quy chế Quản lý tài chính; sửa đổi Điều lệ của Công ty. - Kế hoạch Tài chính năm 2024: + Đồng ý chủ trương đầu tư hệ thống PCCC tự động tại Chi nhánh Tây Ninh.	

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Ghi chú
			+ Công ty rà soát, điều chỉnh lại kế hoạch sửa chữa, mua sắm tài sản năm 2024, trình HĐQT phê duyệt bằng Phiếu lấy ý kiến. + BKS trao đổi với Ban Đầu tư của Tổng công ty để nắm vững quy trình về công tác đầu tư, sửa chữa tài sản. Kiểm tra, soát xét thủ tục đầu tư, sửa chữa tài sản tại Công ty. - Công ty hoàn thiện nội dung Kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn 2024-2030, gửi HĐQT phê duyệt bằng Phiếu lấy ý kiến, trước ngày 25/12/2023. - Kết quả Vụ Đông Xuân sớm tại Đắk Lắk: Thống nhất nội dung Báo cáo. Đề nghị Công ty triển khai thực hiện và báo cáo theo đúng yêu cầu của HĐQT. - Tình hình chuẩn bị Vụ Đông Xuân 2023-2024: Đồng ý điều chỉnh diện tích thực hiện Vụ mùa 2023-2024 từ 2.153 ha lên 2.360 ha và đầu tư hệ thống tưới nhỏ giọt tại Chi nhánh Gia Lai từ 350 ha lên 400 ha. - Ban Kiểm soát có ý kiến soát xét, báo cáo HĐQT bằng văn bản đối với nội dung Tờ trình số 682/TTr-CPHV ngày 18/12/2023 về phê duyệt thông qua chủ trương đối với các hợp đồng vay ngắn hạn có giá trị nhỏ hơn 50% vốn điều lệ; HĐQT sẽ xem xét và thông qua bằng Phiếu lấy ý kiến. - Đồng ý chi thù lao cho các thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát theo Nghị quyết số 67/NQ-CPHV ngày 18/5/2023 (Phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023); sau khi quyết toán kết quả SXKD năm 2023 sẽ chi bổ sung (nếu có). - Thống nhất trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát.	
22	166a/NQ-CPHV	20/12/2023	Phê duyệt chủ trương mua nguyên liệu thuốc lá Vàng sậy Gia Lai	
23	174/NQ-CPHV	27/12/2023	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường	
24	189/NQ-CPHV	29/12/2023	Nghị quyết họp HĐQT - Ngày 29/12/2023 - Thông qua Dự thảo Quy chế mua, bán và giao nhận nguyên liệu thuốc lá (sửa đổi lần cuối ngày 29/12/2023). - Thông qua chủ trương cho Công ty được tìm kiếm các lô hàng thương mại để chào hàng cho các nhà máy thuốc lá điếu.	